

Số: 49/2021/HSST

Ngày: 29/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Hữu Vinh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Huỳnh Thị Lệ**

2. Ông **Ngô Văn Sỹ**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Chu Thị Phương Thùy** – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Bảo** – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2021/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 25 tháng 01 năm 2000 tại Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Nhân viên quán Karaoke; Trình độ học vấn: 12/12.

Cha: Lê Văn Đ (SN: 1972); Mẹ: Lê Thị T (SN: 1976).

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2020, tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an quận Liên Chiểu.

2. Nguyễn Đình Tuấn A; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 07 tháng 11 năm 1999 tại Gia Lai. Nơi ĐKNKTT: Tổ 13, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: 01 đường B, phường H, quận L, TP Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Nhân viên quán Karaoke; Trình độ học vấn: 12/12.

Cha: Nguyễn Đình N (SN: 1976); Mẹ: Hoàng Thị T (SN: 1977).

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2020, tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an quận Liên Chiểu.

3. Nguyễn Đức Q; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 01 tháng 4 năm 1998 tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: Thôn Y 1, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Nhân viên quán Karaoke; Trình độ học vấn: 12/12.

Cha: Nguyễn Thành T (SN: 1968); Mẹ: Nguyễn Thị N (SN: 1970).

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2020, tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an quận Liên Chiểu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hoàng Thị T – Sinh năm: 2000. Địa chỉ: 83 L, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng, có mặt.

2. Anh Nguyễn Tuấn A – Sinh năm: 1997. Địa chỉ: Thôn M, thị xã B, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, không có lý do.

3. Anh Nguyễn Mạnh T – Sinh năm: 1988. Địa chỉ: Khối Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An, vắng mặt, không có lý do.

4. Anh Hà Văn R – Sinh năm: 1998. Địa chỉ: Thôn Xuân Diệm, xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

5. Chị Nguyễn Thị Thùy T – Sinh năm: 2002. Địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

6. Anh Trần Quốc V - Sinh năm: 1990. Địa chỉ: Tổ 43, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng, vắng mặt không có lý do.

7. Ông Lê Văn Đ - Sinh năm: 1974. Địa chỉ: Thôn Q 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào sáng sớm ngày 25/12/2020, sau khi nhậu xong tại quán Bo Bo 2 trên đường H - Nguyễn Tất Thành, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng, Nguyễn Đình T A (là nhân viên quán Karaoke King Music) rủ cả nhóm gồm Nguyễn Đ Q, Lê Văn H, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Mạnh T, Hà Văn R, Nguyễn Thị Thùy T, Hoàng Thị T đến quán Karaoke King Music trên đường L, P. H, Q. L để hát Karaoke thì cả nhóm đồng ý. Sau đó, cả nhóm đến quán và vào phòng Vip 1. Hát được khoảng 20 phút, thì Lê Văn H nói với Nguyễn Đức Q, Nguyễn Đình Tuấn A ra hành lang trước cửa phòng rồi rủ mua ma túy (thuốc lắc) về sử dụng thì Q và Tuấn A đồng ý. Do trước đây, Tuấn A nhớ có lần khách dùng để lại 01 gói Ketamine nên Tuấn A cất giấu trong phòng 1, nên Nguyễn Đình Tuấn A rủ Q và H sang phòng số 01 để tìm, thì Tuấn A tìm thấy dưới ghế 01 gói Ketamine rồi để trên bàn. Sau đó, Q sang phòng Vip 1 và mượn điện thoại của một người trong nhóm (Q không nhớ rõ) liên hệ mua 02 viên ma túy của

một thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 1.050.000 đồng, thì người này hẹn giao dịch tại ngã tư đèn tín hiệu đầu đường Ngô Thì Nhậm. Tiếp đó, H, Q, Tuấn A xuống tầng trệt quầy thu ngân, H đưa cho Q 400.000 đồng, Tuấn A đưa cho Q 700.000 đồng. Q lấy chìa khóa xe tại bàn quầy lễ tân rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winer BKS: 92E1 - 470.22 chở Tuấn A đi mua ma túy, đến điểm hẹn, Q đưa cho một thanh niên bán ma túy số tiền 1.100.000 đồng rồi đưa cho Tuấn A cất giữ và quay về phòng Vip 1. Trong khi Q và Tuấn A đi mua ma túy, trên đường về phòng Vip 1, H nhặt được 01 thẻ card và đi qua phòng 1 lấy gói Ketamine mà Tuấn A tìm được đem sang phòng Vip 1 và bỏ trên đĩa sứ màu trắng rồi nằm ngủ.

Khi Q và Tuấn A đem thuốc lắc về, H đổ Ketamine ra đĩa sứ màu trắng, dùng thẻ card cào mịn, chia thành nhiều đường. H lấy tờ tiền 10.000 đồng của mình đưa cho ai đó quán thành ống hút (H không nhớ đưa cho ai). H lấy mảnh vỡ của viên thuốc lắc sử dụng bằng cách nuốt và có dùng một ít Ketamine, Q cũng sử dụng thuốc lắc và Ketamine, Nguyễn Đình Tuấn A sử dụng thuốc lắc, và đưa đĩa sứ màu trắng có Ketamine cho Hoàng Thị T sử dụng. Những người còn lại không sử dụng.

Đến khoảng 08h40' cùng ngày, Lực lượng Công an vào kiểm tra hành chính thì phát hiện có 01 đĩa màu trắng phía trên có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy và 01 bao nylon bên trong có 03 mảnh vỡ viên nén màu nâu nghi là chất ma túy (Ký hiệu A); 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quán thành ống hút; 01 thẻ card có ghi chữ Mobifone cùng các tang vật có liên quan nên lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật tạm giữ: (I)

- 01 gói nylon bên trong có chất bột màu trắng và 01 gói nylon bên trong có 03 mảnh vỡ viên nén màu nâu nghi là chất ma túy, đã được niêm phong (Ký hiệu A);
- 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn;
- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được quán thành ống hút hình tròn.
- 01 thẻ card có ghi chữ Mobifone;
- 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu vàng, cùng thẻ sim có số thuê bao: 0836049601 của Lê Văn H;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc cùng thẻ sim có số thuê bao: 0779423112 của Nguyễn Đình Tuấn A;
- 01 chứng minh nhân dân của Nguyễn Đức Q;

Theo kết luận giám định số: 11/GĐ-MT ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- 03 mảnh vỡ viên nén màu nâu trong 01 gói ni lông ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng các mảnh vỡ: 0,426 gam.
- Chất bột màu trắng trong 01 gói ni lông ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng chất bột: 0,364 gam.

Các bị cáo Nguyễn Đình Tuấn A, Lê Văn H, Nguyễn Đức Q lần lượt nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai trái, thật sự đã hối lỗi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 47/CT - VKS ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Tuấn A, Lê Văn H, Nguyễn Đức Q về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND quận Liên Chiểu đề nghị HĐXX áp dụng:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Tuấn A từ **08 năm - 08 năm 06 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ 25/12/2020.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H từ **07 năm 06 tháng - 08 năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ 25/12/2020.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Q từ **07 năm 06 tháng - 08 năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ 25/12/2020.

Về xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đình Tuấn A, Lê Văn H, Nguyễn Đức Q đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 08h40’ ngày 25/12/2020, tại phòng Vip 1 Karaoke King Music, số 152 đường Lê Doãn Nha, phường Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang Lê Văn H, Nguyễn Đức Q, Nguyễn Đình Tuấn A đang sử

dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 0,426 gam ma túy loại MDMA; 0,364 gam ma túy loại Ketamine. Do các bị cáo Tuấn A, H, Q đã cùng chuẩn bị địa điểm, dụng cụ sử dụng cũng như chung tiền ma túy để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “đối với 2 người trở lên” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn, tội phạm khác trong xã hội. Trong vụ án này, hành vi của bị cáo Tuấn A là nguy hiểm nhất, bị cáo cung cấp ma túy, chuẩn bị địa điểm sử dụng, đưa ma túy cho T sử dụng nên mức hình phạt áp dụng với bị cáo Tuấn A là nghiêm khắc hơn hai bị cáo còn lại. Bị cáo H, Q có vai trò ngang nhau. Q cùng Tuấn A đi mua ma túy, H chuẩn bị trước đĩa sứ, cuộn tròn tờ tiền 10.000 đồng. Do đó, các bị cáo cùng bị áp dụng một hình phạt ngang nhau và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục răn đe, giáo dục cho các bị cáo.

Tuy nhiên, các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã thể hiện sự ăn năn hối cải nên HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Riêng bị cáo Q thuộc gia đình có công cách mạng nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Trong vụ án này có một số đối tượng có liên quan như:

Đối với Hoàng Thị T không biết việc H, Q, Tuấn A thống nhất với nhau việc mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên T có sử dụng Ketamine do Nguyễn Đình Tuấn A đưa nên Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền: 750.000 đồng là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Tuấn A, Hà Văn R, Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Thị Thùy T không biết việc H, Q, Tuấn A thống nhất với nhau việc mua ma túy về sử dụng, bản thân những người này không sử dụng ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu không đề cập là có cơ sở.

Đối với ông Lê Văn Đ là chủ sở hữu xe mô tô BKS: 92E1 - 470.22, ông Đ cho con trai là Lê Văn H mượn sử dụng làm phương tiện đi lại, thời điểm xảy ra sự việc, H điều khiển phương tiện này đến quán Karaoke King Music và không biết Q, Tuấn A tự ý điều khiển xe đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không đề cập là có cơ sở.

Đối với Trần Quốc V - người có trách nhiệm quản lý quán Karaoke Phương Nam, trong quá trình quản lý đã để các đối tượng lợi dụng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đề nghị UBND quận Liên Chiểu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Người chủ hoặc người có trách nhiệm quản lý nhà hàng, cơ sở cho thuê lưu trú, câu lạc bộ, các phương tiện giao thông và các nơi khác để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực, phương tiện mình quản lý là có cơ sở.

Đối với người đã bán ma túy cho Nguyễn Đức Q, Nguyễn Đình Tuấn A, trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu chưa xác định được lai lịch của các đối tượng này nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 phong bì niêm phong có đóng dấu số 11/GĐ- MT ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, chữ ký của giám định viên.

+ 01 thẻ nhựa cứng có ghi chữ Mobifone; 01 đĩa sứ màu trắng.

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc gắn thẻ sim có số thuê bao 0779426112 của Nguyễn Đình Tuấn A.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng có thẻ sim số thuê bao 0836049601 của Lê Văn H.

+ 10.000 đồng

- *Trả lại g vật chứng sau:*

+ 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đức Q cho bị cáo Q.

Hiện nay, các vật chứng trên đang được Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/5/2021.

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đình Tuấn A, Lê Văn H, Nguyễn Đức Q phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Tuấn A **08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ 25/12/2020.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H **08 (Tám) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ 25/12/2020.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Q **08 (Tám) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ 25/12/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 phong bì niêm phong có đóng dấu số 11/GĐ- MT ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, chữ ký của giám định viên.

+ 01 thẻ nhựa cứng có ghi chữ Mobifone; 01 đĩa sứ màu trắng.

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc gắn thẻ sim có số thuê bao 0779426112 của Nguyễn Đình Tuấn A.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng có thẻ sim số thuê bao 0836049601 của Lê Văn H.

+ 10.000 đồng.

- *Trả lại những vật chứng sau:*

+ 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đức Q cho bị cáo Q.

Hiện nay, các vật chứng trên đang được Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/5/2021.

3. Án phí HSST: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu
- Chi cục THA quận Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp
- Lưu.

Trần Hữu Vinh